

THỐNG KÊ CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN THÁNG 05/2021

TT	Tên nội dung công việc		Công việc chung của trường							Công việc riêng của đơn vị					Tổng	Ghi chú
	Họ và tên	Mã E-office	Nhiệm vụ 1	Nhiệm vụ 2	Nhiệm vụ 3	Nhiệm vụ 4	Nhiệm vụ 5	Nhiệm vụ 6	Tổng	Nhiệm vụ 1	Nhiệm vụ 2	Nhiệm vụ 3	Nhiệm vụ 4	Nhiệm vụ 5		
I. Viên chức																
1	Tạ Minh Cường	01014002		X	X		X	X	4		X	X	X		3	
2	Huỳnh Ngọc Mai	01014004							0	X		X	X		3	
3	Phạm Minh Nghĩa	01023003							0	X		X	X		3	
4	Võ Cường	01014008			X	X			2	X	X	X	X		4	
5	Quách Minh Thử	01014007	X		X		X		3		X	X			2	
6	Trần Nguyên Bảo Trân	01014038			X	X		X	3	X	X	X	X		4	
7	Ngô Hoàng Anh	01014005							0						0	
8	Trần Nam Anh	01014046	X						1						0	
9	Vũ Hạnh Chiêu	01014026							0						0	
10	Ngô Phong Cường	01014029							0						0	
11	Nguyễn Minh Đức Cường	01014033	X					X	2			X		X	2	
12	Lê Tiến Đạt	01014023							0						0	
13	Nguyễn Hồng Đức	01014013							0						0	
14	Nguyễn Minh Đức	01014017							0						0	
15	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	01014034	X						1						0	
16	Trần Trung Hiếu	01014020							0						0	
17	Mạnh Lê Hoàn	01014018							0						0	
18	Lê Thế Huân	01014019							0						0	
19	Tăng Cẩm Huê	01014010							0						0	
20	Nguyễn Thùy Linh	01014030							0						0	
21	Đặng Đức Minh	01014024				X			1				X		1	
22	Trần Giang Nam	01014048			X			X	2				X	X	2	
23	Nguyễn Thị Tô Nga	01014022							0						0	
24	Nguyễn Trần Thanh Nhân	01014025							0						0	
25	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	01014032							0						0	
26	Nguyễn Anh Tăng	01014006							0						0	
27	Trần Công Tiến	01014009	X						1						0	
28	Cao Văn Tuấn	01014045			X	X			2		X	X			2	
29	Trần Hiếu Trinh	01014021							0						0	
30	Nguyễn Văn Yên	01014016							0						0	
			5	1	6	4	2	4		4	5	8	7	2		

TPHCM, ngày tháng 05 năm 2021

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Tạ Minh Cường

